

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 18 – 11 – 2019

V/v: *Kiến xin ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Phương

Bà Đặng Thị Thu

*Thư ký phiên tòa:* Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trong ngày 18/11/2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 259/2019/TLST-HNGĐ ngày 19/8/2019 về kiện xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh L; sinh năm: 1989; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 9, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ cần báo: Số 593, đường LTK, tổ dân phố 14, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Trần Mạnh L; sinh năm: 1991; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 44, đường NCH, tổ dân phố 9, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt lần thứ hai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 16/8/2019, được bổ sung tại bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh L trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Trần Mạnh L có đăng ký kết hôn vào ngày 01/3/2017 tại UBND phường B, TP.H, tỉnh Quảng Bình, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó

vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn trong gia đình anh L thường xuyên đánh đập chửi bới chị, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vấn đề kinh tế, tiền bạc, vợ chồng không có tiếng nói chung chị đã về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 8 năm 2019, mặc dù vợ chồng đã có thời gian khắc phục. Nhưng đến nay thì mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng không hòa giải được, vợ chồng không còn tình cảm với nhau, không quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên nguyên vọng mong muốn Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh L. Tại các buổi hòa giải chị L vẫn giữ nguyên ý kiến của mình xin được ly hôn anh L.

Tại bản tự khai và các buổi hòa giải, anh L trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Thanh L có đăng ký kết hôn vào ngày 01/3/2017 tại UBND phường B, TP. H, tỉnh Quảng Bình, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Nhưng quá trình chung sống với nhau vợ chồng không có mâu thuẫn, về nội dung chị L trình bày anh không đồng ý, anh cho rằng cuộc sống vợ chồng vẫn bình thường. Nay chị L xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn. Mặc dù anh đã nhiều lần điện thoại nhắn tin để vợ về để cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng không chịu. Sau một thời gian suy nghĩ để hai vợ chồng tìm lại tiếng nói chung nhưng không được, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được nay chị L vẫn cương quyết ly hôn thì anh đồng ý, mong Tòa án giải quyết.

- *Về nuôi con chung*: Chị L và anh L cùng khai có 01 con chung: cháu Trần Nguyễn T, sinh ngày: 05/11/2017. Tại bản tự khai chị L và anh L đều có nguyện vọng xin được nuôi cháu Trần Nguyễn T và không yêu cầu bên không nuôi con đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Trong biên bản hòa giải lần thứ nhất: Ý kiến của chị L sau khi ly hôn chị L xin nuôi cháu Trần Nguyễn T không yêu cầu anh L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Ý kiến của anh L không thể giao con cho chị L nuôi con và anh cũng có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Tại biên bản hòa giải lần thứ hai: Anh L và chị L đã thỏa thuận đồng ý giao con chung là cháu Trần Nguyễn T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Long cấp dưỡng tiền nuôi con.

- *Về chia tài sản chung và nợ chung*: Chị L, anh L tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã tiến hành triệu tập các bên đương sự đến làm bản tự khai, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành hai phiên hòa giải. Tại phiên hòa giải ngày 09/9/2019 chị L và anh L chưa thống nhất được các mối quan hệ; anh L tham gia hòa giải nhưng không ký vào biên bản, nên phiên hòa giải không thành. Tòa án đã lập biên bản về việc đương sự không ký vào biên bản hòa giải. Phiên hòa giải ngày 30/9/2019 anh L, chị L đã thống nhất được các mối quan hệ, Tòa án lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành.

Tuy nhiên đến ngày 01/10/2019 chị Nguyễn Thị Thanh L có đơn xin thay đổi ý kiến, Sau khi thỏa thuận thuận tình ly hôn và nuôi con chung trong phiên hòa giải ngày 30/9/2019 chị L đã suy nghĩ lại và chị xin thay đổi về nội dung nuôi con chung: Chị vẫn giữ nguyên nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Nguyễn T, sinh ngày 05/11/2017 và yêu cầu anh L có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng với chị mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi vì hiện nay anh L có công việc và thu nhập ổn định. Vì vậy, chị L đề nghị Tòa án không ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Tòa án đã gửi thông báo về việc thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận của các đương sự cho anh L và anh cũng không có ý kiến gì thêm. Anh chị cũng không muốn hòa giải, do đó vụ án thuộc trường hợp hòa giải không thành.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Chị Nguyễn Thị Thanh L có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết ly hôn theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự là nơi bị đơn anh Trần Mạnh L có địa chỉ cư trú: Tổ dân phố 9, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Sau khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra thông báo thụ lý vụ án và gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Tòa án tiến hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành hai phiên hòa giải theo quy định của pháp luật. Qua quá trình hòa giải các bên thống nhất được các mối quan hệ, tuy nhiên sau khi lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và giải thành nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh L xin thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án không ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Vì vậy, Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng luật định. Ngày 22/10/2019 Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới nhưng bị đơn anh L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do. Do đó, HĐXX ra Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2019 và ấn định thời gian xét xử vào ngày 18/11/2019 theo đúng quy định tại Điều 227, 233 Bộ luật tố tụng dân sự. Nhưng bị đơn anh L vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần 2, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, phiên tòa vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Trần Mạnh L.

#### **[2] Về nội dung:**

### **[2.1] Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Nguyễn Thị Thanh L và anh Trần Mạnh L đã xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, nên đây là một cuộc hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống anh chị đã không cùng nhau để giữ gìn hôn nhân bền vững, nguyên nhân do hai bên không hợp nhau về tính cách, không tìm được tiếng nói chung, không quan tâm gì đến nhau, hiện nay anh chị không sống chung với nhau, hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không hàn gắn được và anh L cũng đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng chia sẻ và thực hiện các công việc trong gia đình, nhưng anh chị đã không còn quan tâm đến nhau, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên xử cho chị L được ly hôn anh L là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

### **[2.2] Về nuôi con chung:**

Chị L và anh L đều thừa nhận quá trình chung sống có 01 con chung tên là Trần Nguyễn T, sinh ngày: 05/11/2017. Nguyên vọng của anh chị đều xin được nuôi con, nhưng vì cháu T còn nhỏ nên anh L đã đồng ý giao con cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay cháu Trần Nguyễn T dưới 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ nên việc giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp về điều kiện và sự thỏa thuận của anh chị. Mặt khác hiện nay anh L vì điều kiện công tác xa nhà vì tính chất công việc, điều kiện nuôi con có phần bị hạn chế do đó Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao con cho chị Nguyễn Thị Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn chính đáng. Hiện nay anh L có công việc và thu nhập ổn định, vì vậy chị L yêu cầu anh L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi là phù hợp với điều kiện hiện nay của anh L và phù hợp với Điều 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình.

### **[2.3] Về tài sản chung và nợ chung:**

Chị L và anh L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. HĐXX không xem xét.

### **[2.4] Về án phí:**

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh L phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí

đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0005491 ngày 19/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Anh Trần Mạnh L phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 147 BLTTDS; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thanh L được ly hôn anh Trần Mạnh L.

2. *Về nuôi con chung*: Giao con chung Trần Nguyễn T, sinh ngày: 05/11/2017 cho chị Nguyễn Thị Thanh L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Trần Mạnh L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu Trần Nguyễn T tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

3. *Về tài sản chung*: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. *Về án phí*:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh L phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0005491 ngày 19/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Anh Trần Mạnh L phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự,

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/11/2019). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**